

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYÊN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm N dân: Ông Nông Văn Tuệ

Bà Dương Thị Hiền

Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án N dân huyện
Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng
tham gia phiên toà:*** Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên
Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
21/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao L; Tên gọi khác: Sa R P, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1970 tại
huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện
Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá:
10/12; Dân tộc: Khơ Me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt
Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (sinh năm: 1938);
Anh chị em ruột: có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Nguyễn
Thị H, sinh năm 1977 (đã ly hôn năm 2011); Con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh
năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

N thân:

Ngày 25/12/1990, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử án treo 15 tháng về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa theo bản án số 73/1990/HSST.

Ngày 06/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo bản án số 04/2009/HSST.

Ngày 22/6/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, thời gian thử thách là 36 tháng theo bản án số 24/2017/HSPT. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam, tạm giữ từ ngày 14/7/2020 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Thị B, sinh năm 1938.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. (Có đơn xin xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Bàn Tiến H, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Bà Lý T, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Nguyễn N, sinh năm 2010.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn N: Bà Tô Thanh T1, giáo viên chủ nhiệm.

Địa chỉ: Trường Tiểu học cơ sở NB, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/5/2020, Nguyễn C L đi làm thuê và có uống rượu ở thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, L về nhà tại tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng trong tình trạng đã say rượu. L nhìn thấy mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị B sinh năm 1938 và con trai của L là Nguyễn N sinh năm 2010 đang ngủ trong buồng ngủ. L bảo N đi ra phòng khách ngồi, rồi đi vào phòng ngủ chửi nhau với bà B. Trong lúc tức giận, L dùng tay nắm bà B ngã vào tường nhà, bà B chạy ra khỏi nhà qua cửa chính hướng ra sân vận động huyện Nguyên Bình. Chạy được khoảng 30m thì L đuổi kịp, L dùng tay chân đánh nhiều cái vào đầu, mặt, mắt và dùng chân đạp nhiều cái vào bụng bà B. Lúc này ông Bàn Tiến H sinh năm 1961 và bà Lý T sinh năm 1964 là hàng xóm đang nấu cơm tại nhà ở tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng nghe thấy tiếng kêu cứu của cháu N và bà B nên đi ra ngoài cửa thì thấy L đang dùng tay chân đánh bà B. Ông H và bà H chạy đến can ngăn không cho L đánh bà B. Do có người can ngăn, L không tiếp tục đánh được bà B nên đã chạy về nhà. Còn bà B được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Nguyên Bình cấp cứu.

Ngày 20/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 23 đối với thương tích của bà Nguyễn Thị B. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 054/20/Tgt ngày 29/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận đối với thương tích của bà Nguyễn Thị B: *Giảm thị lực mắt phải sau chấn thương: 31% (Ba mươi một phần trăm).*

Hành vi của Nguyễn C L đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS NB ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nguyễn C L (tên gọi khác: Sa R P) về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn C L thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn C L về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, N thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn C L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn C L từ 05 (Năm) đến 06 (Sáu) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bị cáo đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

- Về vật chứng vụ án: Không có.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn C L không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn C L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn C L thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với thực tế hành vi phạm tội của mình. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/5/2020, tại tổ dân phố 3, thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, Nguyễn C L đã có hành vi dùng tay chân đâm, đá gây thương tích cho mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị B sinh năm 1938. Căn cứ vào đặc điểm vết thương, kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, lời khai thừa nhận của bị cáo, bị hại cũng như những người làm chứng khác có đủ căn cứ xác định các vết thương trên người của bị hại do bị cáo Nguyễn C L gây ra. Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 054/20/Tgt ngày 29/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận đối với thương tích của bà Nguyễn Thị B: *Giảm thị lực mắt phải sau chấn thương: 31% (Ba mươi một phần trăm).*

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó vậy cáo trạng của Viện kiểm sát N dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Nguyễn C L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

*c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, **người già yếu, ốm đau** hoặc người khác không có khả năng tự vệ;*

*d) Đối với ông, bà, cha, **mẹ**, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;*

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo là dùng tay chân đánh bị hại là người già yếu (82 tuổi) và là mẹ đẻ của bị cáo, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31% (*Ba mươi một phần trăm*) đã thỏa mãn quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố bị cáo là liệt sỹ; đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, mẹ của bị cáo (đồng thời là bị hại) cung cấp cho Tòa bản sao Huân chương kháng chiến Hạng nhì. Do vậy cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về N thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 25/12/1990, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử án treo 15 tháng về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa theo bản án số 73/1990/HSST. Ngày 06/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo bản án số 04/2009/HSST. Ngày 22/6/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, thời gian thử thách là 36 tháng theo bản án số 24/2017/HSPT, đối với bản án này bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

Bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng do bản tính hung hăng và thường xuyên cãi chửi với mẹ, sẵn có hơi men trong người nên bị cáo đã không làm chủ được bản thân gây thương tích cho bà B. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hơn nữa người bị cáo đánh lại là người già yếu và chính là mẹ đẻ của bị cáo; điều đó làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bất bình trên địa bàn dân cư. Tuy bị cáo đã chấp hành xong các bản án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội sau này.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nguyễn C L không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Không có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn C L (tên gọi khác: Sa R P) phạm tội "**Cố ý gây thương tích**".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn C L **05 (Năm)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 14/7/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn C L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bảo quyền kháng cáo cho bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bảo quyền kháng cáo cho bị hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Chuyên

